

Số: **3577/QĐ-UBND**

Thanh Hoá, ngày 21 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt cơ cấu lại dự toán năm 2017 của các Bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và bổ sung kinh phí hoạt động năm 2017 cho Bệnh viện Ung bướu Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc;

Căn cứ Văn bản số 3048/BYT-KH-TC ngày 05/6/2017 của Bộ Y tế về việc sử dụng nguồn NSNN giảm cấp đối với các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 4763/2016/QĐ-UBND ngày 9/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu NSNN, chi NSDP và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Bệnh viện Ung bướu Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Liên ngành Y tế - Tài chính tại Tờ trình số 1962/LN-SYT-STC ngày 11/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cơ cấu lại dự toán năm 2017 của các Bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh và bổ sung kinh phí hoạt động năm 2017 cho Bệnh viện Ung bướu Thanh Hóa với các nội dung chính sau:

I. Cơ cấu lại dự toán năm 2017 của các Bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh:

1. Dự toán năm 2017 (định mức theo giường bệnh) đã phê duyệt:
408.590 triệu đồng.
2. Dự toán năm 2017 sau khi cơ cấu lại: 354.450 triệu đồng.
3. Giảm dự toán năm 2017 đã giao cho các đơn vị: 54.140 triệu đồng.

Lý do giảm dự toán:

Dự toán năm 2017 của các Bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4763/2016/QĐ-UBND ngày 9/12/2016 với tổng kinh phí 408.590 triệu đồng. Tuy nhiên, ngày 05/6/2017, Bộ Y tế có Công văn số 3048/BYT-KH-TC về việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước

giảm cấp đối với các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, giảm trừ tiền lương đã được tính định mức năm 2017 (phần được kết cấu vào giá dịch vụ khám chữa bệnh BHYT theo Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Liên Bộ Y tế - Tài chính).

4. Tăng nguồn sự nghiệp y tế ngân sách tỉnh năm 2017 (nhiệm vụ mới phát sinh):

54.140 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết số 01 kèm theo)

II. Bổ sung dự toán kinh phí hoạt động năm 2017 cho Bệnh viện Ung bướu Thanh Hóa:

1. Tổng dự toán: 4.050 triệu đồng *(Bốn tỷ, không trăm năm mươi triệu đồng)*.

Trong đó:

- Hoạt động thường xuyên theo định mức: 3.000 triệu đồng.

- Mua sắm trang thiết bị văn phòng: 1.050 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết số 02 kèm theo)

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn sự nghiệp y tế năm 2017 (do cơ cấu lại dự toán năm 2017 của các Bệnh viện).

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này:

- Sở Tài chính thông báo giảm dự toán các Bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh và thông báo bổ sung dự toán năm 2017 cho Bệnh viện Ung bướu để thực hiện.

- Các Bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh và Bệnh viện Ung bướu Thanh Hóa sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích và thanh quyết toán theo quy định.

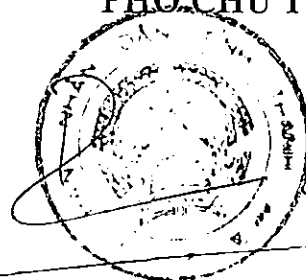
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KTTC.Phg.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

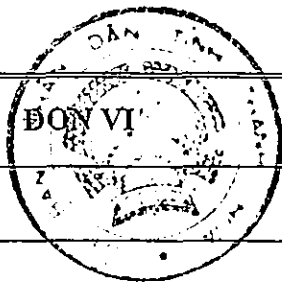
 *dan*
Phạm Đăng Quyền

Phạm Đăng Quyền

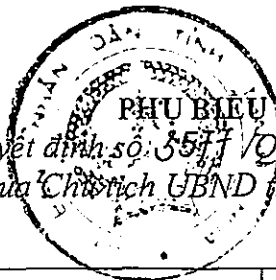
PHỤ BIỂU CHI TIẾT SỐ 01
 (Kèm theo Quyết định số 3577/QĐ-UBND ngày 21/9/2017
 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	ĐƠN VỊ	Số tiền
	TỔNG SỐ	54.140
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	8.800
2	Bệnh viện Phụ sản	5.500
3	Bệnh viện Nhi	5.500
8	Bệnh viện Phổi	2.420
9	Bệnh viện Tâm thần	2.420
4	Bệnh viện Y dược cổ truyền	2.380
5	Bệnh viện Mắt	1.340
6	Bệnh viện Da liễu	1.400
7	Bệnh viện Nội tiết	1.680
10	Bệnh viện Phục hồi chức năng	1.680
11	Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Lặc	5.600
12	Bệnh viện Đa khoa khu vực Tĩnh Gia	2.800
13	BVĐK TP Thanh Hoá	600
14	BVĐK Thị xã Sầm Sơn	400
15	BVĐK Thị xã Bim Sơn	360
16	BVĐK huyện Nga Sơn	600
17	BVĐK huyện Hà Trung	600
18	BVĐK huyện Hậu Lộc	560
19	BVĐK huyện Hoằng Hoá	720
20	BVĐK huyện Quảng Xương	720
21	BVĐK huyện Nông Cống	560



TT		Số tiền
22	BVĐK huyện Đông Sơn	400
23	BVĐK huyện Triệu Sơn	640
24	BVĐK huyện Thọ Xuân	720
25	BVĐK huyện Thiệu Hoá	480
26	BVĐK huyện Yên Định	560
27	BVĐK huyện Vĩnh Lộc	400
28	BVĐK huyện Thạch Thành	600
29	BVĐK huyện Cẩm Thủy	520
30	BVĐK huyện Như Thanh	360
31	BVĐK huyện Như Xuân	400
32	BVĐK huyện Thường Xuân	480
33	BVĐK huyện Lang Chánh	320
34	BVĐK huyện Bá Thước	520
35	BVĐK huyện Quan Hoá	400
36	BVĐK huyện Quan Sơn	350
37	BVĐK huyện Mường Lát	350



PHU BIỂU SỐ 02
(Kèm theo Quyết định số 3577/QĐ-UBND ngày 21/9/2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Dự toán
	Tổng số				4.050
I	Kinh phí theo định mức				3.000
	200 GB x 60trđ/GB/năm x 3 tháng				3.000
II	Trang thiết bị văn phòng				1.050
	Trang bị cho Giám đốc (HSCV: 0,8)				
1	Bộ bàn ghế ngồi làm việc	Bộ	1	10,00	10
2	Tủ đựng tài liệu	Cái	1	5,00	5
3	Máy tính để bàn	Bộ	1	13,00	13
4	Máy in	Cái	1	7,00	7
5	Điện thoại cố định	Cái	1	1,50	2
6	Bộ bàn ghế họp tiếp khách	Bộ	1	10,00	10
7	Điều hòa nhiệt độ	Cái	1	15,00	15
	Trang bị cho PGĐ, Trưởng, phó khoa phòng				
1	Bộ bàn ghế ngồi làm việc	Bộ	21	5,00	105
2	Tủ đựng tài liệu	Cái	21	5,00	105
3	Máy tính để bàn	Bộ	21	13,00	273
4	Máy in	Cái	21	5,00	105
5	Điện thoại cố định	Cái	11	0,30	3
6	Bộ bàn ghế họp giao ban khoa phòng	Bộ	10	10,00	100
	Thiết bị cho các phòng làm việc chung				
1	Bộ bàn ghế họp tiếp khách	Bộ	1	25,00	25
2	Bộ bàn ghế ngồi làm việc	Bộ	1	5,00	5
3	Giá đựng tài liệu công văn	Cái	1	1,00	1
4	Máy photocopy	Cái	1	90,00	90
5	Máy Fax	Cái	1	7,00	7
6	Máy Scan	Cái	1	4,00	4
7	Điều hòa nhiệt độ	Cái	11	15,00	165